

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn L, sinh năm 1962, địa chỉ: 82/6 ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị M, sinh năm 1966, địa chỉ: 89/4 ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lương Văn K, sinh năm 1957, địa chỉ: 89/4 ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966, địa chỉ: 82/6 ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre. Bà Hạnh ủy quyền cho ông L tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 20/5/2019.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vào ngày 17/8/2019 bà Mai Thị M và ông Lương Văn K có trách nhiệm liên đới trả cho ông Bùi Văn L số tiền 125.920.000 đồng (gồm 111.000.000 đồng tiền nợ gốc và 14.920.000 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày 18/8/2019 và ông Bùi Văn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Mai Thị M và ông Lương Văn K chưa thi hành khoản tiền trên như thoả thuận thì hàng tháng bà M và ông K còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Văn L tự nguyện chịu 1.574.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001758 ngày 02/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Ông L được Chi cục Thi hành án dân sự huyện P hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 1.574.000 đồng.

Bà Mai Thị M và ông Lương Văn K có trách nhiệm liên đới chịu 1.574.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh